

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-PT  
Ngày: 17-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Ngọc Thạch

Ông Nguyễn Văn Tài

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 234/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Lê Cao L và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 142/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. Lê Cao L (tên gọi khác: L), sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: tổ 1, khu phố P, phường T2, thị xã T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T3 và bà Đỗ Thị D; có vợ tên Trần Ngọc Anh T4 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; ngày 01/12/2020 thực hiện hành vi đánh bạc bị phát hiện và bỏ trốn đến ngày 10/12/2020 ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Ngô Văn H1 (tên gọi khác: B), sinh năm 1977 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: tổ 2, khu phố P, phường T2, thị xã T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T5 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; có vợ tên Bùi Thị Đ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/12/2020 đến ngày 10/12/2020 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Thanh H2 (tên gọi khác: T6), sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 3, khu phố P, phường T2, thị xã T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã T1

xử phạt 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tại Bản án sơ thẩm số 144/2015/HSST, đã chấp hành xong. Ngày 01/12/2020 thực hiện hành vi đánh bạc bị phát hiện và bỏ trốn đến ngày 10/12/2020 ra đầu thú, bị khởi tố bị can, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra, có 04 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Cao L, Ngô Văn H1, Ngô Văn H3, Trần Thanh P, Phạm Thành K, Bùi Ngọc H4 và Nguyễn Thanh H2 quen biết nhau. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/12/2020, H1 đang ở nhà của mẹ là bà Nguyễn Thị L1 tại khu phố P, phường T2, thị xã T1 thì L gọi điện thoại rủ H1 chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền. Sau đó, L mang theo 01 bộ lắc tài xỉu đến chơi cùng H1 trong chuồng bò nhà bà L1, L làm cái, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, lần lượt Ngô Văn H3, Trần Thanh P, Phạm Thành K, Bùi Ngọc H4, Nguyễn Thanh H2, Nguyễn Trung K đi ngang qua thấy L và H1 đang chơi nên cùng vào tham gia, riêng K không tham gia mà nằm vòng gần chuồng bò để xem. Cả nhóm chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền do L làm cái, mỗi ván đặt cược số tiền từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T1 phối hợp cùng Công an phường T6 tiến hành kiểm tra, phát hiện tại chuồng bò nhà bà Nguyễn Thị L1 có L, H1, H3, P, K, H1 và H2 đang đánh bạc được thua bằng tiền và bắt giữ được H1, H2, H3 đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 6.800.000 đồng và 01 bộ tài xỉu đã qua sử dụng. Ngoài ra, Công an thị xã T1 còn thu giữ vật chứng có liên quan gồm: Số tiền 2.100.000 đồng do Ngô Văn H3 giao nộp và số tiền 1.500.000 đồng do Bùi Ngọc H4 giao nộp.

Đối với L, P, K và H1 khi phát hiện lực lượng công an đến kiểm tra đã bỏ chạy trốn thoát. Ngày 07/12/2020, Trần Thanh P và ngày 10/12/2020, Lê Cao L, Phạm Thành K, Nguyễn Thanh H2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T1 đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi tham gia đánh bạc, đồng thời Lê Cao L giao nộp số tiền 5.000.000 đồng đã sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

Lê Cao L khai: L tham gia đánh bạc với H1, H2, P, K, H3 và H4, khi chơi L làm cái. L mang theo 7.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi Công an phát hiện, L không rõ thắng thua và đã ném toàn bộ số tiền đang cầm trên tay lại chiếu bạc, bỏ trốn với số tiền còn lại trên người là 5.000.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc. Ngày 10/12/2020, L đến Công an thị xã T1 đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 5.000.000 đồng.

Ngô Văn H1 khai: H1 tham gia đánh bạc với L, H2, P, K, H3 và H4. H1 mang theo 1.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt, H1 thua hết 1.200.000 đồng.

Ngô Văn H3 khai: H3 tham gia đánh bạc với L, H1, P, K, H2 và H4. Hiến mang theo 4.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt, H3 thua hết 1.900.000 đồng, còn lại 2.100.000 đồng bị thu giữ.

Trần Thanh P khai: P tham gia đánh bạc với L, H1, H3, K, H2 và H4. Phúc mang theo 2.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị phát hiện, P thua 400.000 đồng, còn lại 1.600.000 đồng P để lại chiếu bạc và bỏ trốn. Ngày 07/12/2020, P đến Công an thị xã T1 đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Phạm Thành K khai: Khánh tham gia đánh bạc với L, H1, H2, P, H3 và H4. K mang theo 2.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị phát hiện, K không rõ thắng thua và đã ném hết tiền vào chiếu bạc khi bỏ trốn. Ngày 10/12/2020, Khánh đến Công an thị xã T1 đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bùi Ngọc H4 khai: Huy tham gia đánh bạc với L, H1, P, K, H3 và H2. H4 mang theo 1.800.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt, H4 không thắng không thua. Khi bị bắt quả tang, H4 ném 300.000 đồng đang cầm trên tay vào chiếu bạc, còn lại 1.500.000 đồng bị thu giữ.

Nguyễn Thanh H2 khai: Hà tham gia đánh bạc với L, H1, H3, P, H4 và K. H2 mang theo 1.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị phát hiện, H2 thắng được 300.000 đồng và đã ném toàn bộ số tiền đang có vào chiếu bạc khi bỏ trốn. Ngày 10/12/2020, H2 đến Công an thị xã T1 đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo về số tiền bị tạm giữ dùng vào mục đích đánh bạc khi bị bắt quả tang vào ngày 01/12/2020 xác định: Tổng số tiền các bị cáo Lê Cao L, Ngô Văn H1, Ngô Văn H3, Trần Thanh P, Phạm Thành K, Bùi Ngọc H4 và Nguyễn Thanh H2 sử dụng để đánh bạc là 19.200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được bà Nguyễn Thị L1 (mẹ của Ngô Văn H1) tuổi đã cao và bị bệnh, không thể tự đi lại được nên H1 là người trực tiếp chăm sóc bà L1, quản lý nhà cho bà. Ngày 01/12/2020, các bị cáo đánh bạc tại chuồng bò nhà bà L1 thì bà hoàn toàn không biết sự việc nên không đề cập xử lý hình sự đối với bà.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 142/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Cao L, Ngô Văn H1 và Nguyễn Thanh H2 phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Cao L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Văn H1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/12/2020 đến ngày 10/12/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H2 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Ngô Văn H3 số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng; các bị cáo Trần Thanh P, Phạm Thành K, Bùi Ngọc H4 mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, các bị cáo Lê Cao L, Ngô Văn H1 và Nguyễn Thanh H2 có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét chuyển hình phạt sang hình phạt tiền hoặc hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo kháng cáo xin được phạt tiền là hình phạt chính.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa các bị cáo kháng cáo xin được chuyển sang hình phạt tiền là hình phạt chính. Xét thấy, các bị cáo đánh bạc với hình thức lặc tài xỉu ăn thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc Tòa cấp sơ thẩm xác định là 19.200.000 đồng là không đúng. Thực tế thu giữ của các bị cáo là 15.400.000 đồng. Các bị cáo H1, L có nhân tốt, bị cáo H2 năm 2015 đã bị Tòa án xử 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đã được xóa án và đây là tội vô ý. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã T1. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Lê Cao L số tiền 40 đến 45 triệu đồng, Ngô Văn H1 số tiền 35 đến 40 triệu đồng, bị cáo Nguyễn Thanh H2 từ 30 đến 35 triệu đồng.

Các bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được phạt tiền để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định:

Ngày 01/12/2020, tại chuồng bò nhà bà Nguyễn Thị L1 thuộc khu phố P, phường T2, thị xã T1, tỉnh Bình Dương, Lê Cao L, Ngô Văn H1, Ngô Văn H3, Trần Thanh P, Phạm Thành K, Bùi Ngọc H4 và Nguyễn Thanh H2 có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.400.000 đồng. Do đó, hành vi mà các bị cáo Lê Cao L, Ngô Văn H1, Nguyễn Thanh H2 thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do vậy, Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Cao L, Ngô Văn H1 kháng cáo xin xem xét chuyển hình phạt sang hình phạt tiền. Các bị cáo L, H1 kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo L, H1 đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo L, H1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ già và con nhỏ. Các bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có khả năng tự cải tạo. Việc không áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. Do đó, kháng cáo của các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Bị cáo Nguyễn Thanh H2 kháng cáo xin xem xét chuyển hình phạt sang hình phạt tiền. Bị cáo H2 kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo H2 có vai trò thứ yếu trong vụ án, số tiền bị cáo H2 dùng đánh bạc là 1.200.000 đồng, thấp hơn so với các bị cáo khác, tham gia sau các bị cáo khác và đánh bạc trong thời gian ngắn. Bị cáo vào năm 2015 đã bị Tòa án xử tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" đã được xóa án và đây là tội vô ý. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 69 Bộ luật Hình sự không bị coi là có án tích đối với bị cáo. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 142/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Cao L, Ngô Văn H1 và Nguyễn Thanh H2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 142/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương về hình phạt:

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Cao L 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Văn H1 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 69 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H2 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương (6);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T1, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã T1, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (3);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T1, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 19.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Huỳnh Đức**